



Ứng phó với tình huống nguy hiểm

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

- Khám phá được một số tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em.
- Lí giải được các cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm.
- Thực hành được cách ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn.

2. Về năng lực

Năng lực giải quyết vấn đề.

3. Về phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Tài liệu: SGK, SGV, SBT.
- Thiết bị dạy học:
 - + Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A0.
 - + Các tranh hướng dẫn các bước phòng tránh và ứng phó với tình huống nguy hiểm như: hướng dẫn kĩ năng thoát khỏi đám cháy khi xảy ra cháy, hoả hoạn trong nhà; hướng dẫn về phòng, chống đuối nước và kĩ năng sơ cấp cứu nạn nhân; hướng dẫn về kĩ năng phòng, tránh thiên tai;...

2. Học sinh

Tài liệu: SBT, SGK.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Phá băng, tạo bầu không khí tích cực trong lớp học.

b) Nội dung: Em hãy đọc câu ca dao trong SGK tr. 28 và trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm: HS nhận ra được người mẹ muốn khuyên con phải cẩn thận trước những tình huống nguy hiểm như sông nước,... từ đó nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng phó với những tình huống nguy hiểm trong cuộc sống.

d) Tổ chức thực hiện:

- * Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu HS đọc câu ca dao.
- * Thực hiện nhiệm vụ: GV cho thời gian HS thực hiện bài tập trong SGK tr. 28.
- * Tổ chức, điều hành: GV mời 2 – 3 HS phát biểu câu trả lời.
- * Kết luận, đánh giá: GV nhận xét và dẫn vào bài học.

2. HOẠT ĐỘNG 2. KHÁM PHÁ

Nhiệm vụ 1. Quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi

a) Mục tiêu: Giúp HS nhận diện các tình huống nguy hiểm.

b) Nội dung: Em hãy quan sát hình ảnh trong SGK tr. 28 và trả lời câu hỏi.

– Đây là những tình huống nguy hiểm có thể xảy ra xung quanh em và cho biết hậu quả của các tình huống nguy hiểm đó?

– Thảo luận cách ứng phó với tình huống nguy hiểm trên.

– Em hiểu thế nào là tình huống nguy hiểm?

c) Sản phẩm: HS nhận biết được những tình huống nguy hiểm có thể xảy ra xung quanh mình, hậu quả của các tình huống trong tranh: sét đánh, cây đổ, ngập lụt, đuối nước, bắt cóc, bỏng, bị bắt nạt,... Từ đó hiểu được khái niệm tình huống nguy hiểm là những tình huống có thể gây ra những tổn hại về thể chất, tinh thần cho con người và xã hội. Đồng thời, HS biết được những cách ứng phó với hình huống nguy hiểm phù hợp: nhờ sự giúp đỡ từ người lớn, trú ẩn an toàn trước những thiên tai, nguy hiểm đến từ thiên nhiên,...

d) Tổ chức thực hiện:

- * Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK tr. 28.
- * Thực hiện nhiệm vụ: GV cho thời gian HS trả lời các câu hỏi trong SGK tr. 29.
- * Tổ chức, điều hành: GV mời HS xung phong phát biểu suy nghĩ.
- * Kết luận, đánh giá: GV nhận xét và chốt câu trả lời phù hợp nhất.

Nhiệm vụ 2. Thảo luận

a) Mục tiêu: Giúp HS nhận diện các tình huống nguy hiểm.

b) Nội dung: Em hãy đọc thông tin SGK tr. 29 và trả lời câu hỏi.

– Nếu là bạn học cùng lớp với Minh, em sẽ làm gì để bản thân và các bạn trong lớp không gặp nguy hiểm từ sự đùa nghịch của Minh?

– Hành động của Nam và các bạn có thể dẫn đến những hậu quả gì?

– Nếu em là một trong những bạn được Nam rủ, em sẽ xử lý tình huống này như thế nào?

c) Sản phẩm: HS hiểu được hành động của Nam, Minh và các bạn có thể dẫn đến tổn hại về mặt thể chất cho các bạn. Nếu là em, em sẽ phản đối hành động của Nam, Minh và nhóm bạn, đồng thời giải thích với các bạn nhận thức được tình huống nguy hiểm mình có thể gặp phải.

d) Tổ chức thực hiện:

* Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK tr. 29.

* Thực hiện nhiệm vụ: GV cho thời gian HS trả lời các câu hỏi trong SGK tr. 29.

* Tổ chức, điều hành: GV mời HS xung phong phát biểu suy nghĩ.

* Kết luận, đánh giá: GV nhận xét và chốt câu trả lời phù hợp nhất.

Nhiệm vụ 3. Sắp xếp thứ tự

a) Mục tiêu: Giúp HS hiểu được các bước ứng phó với tình huống nguy hiểm.

b) Nội dung: Sắp xếp các bước ứng phó với tình huống nguy hiểm sao cho phù hợp.

c) Sản phẩm: Quy trình các bước ứng phó với tình huống nguy hiểm phù hợp.

1. Nhận diện tình huống nguy hiểm.

2. Bình tĩnh suy nghĩ.

3. Liệt kê các cách ứng phó.

4. Chọn phương án ứng phó hiệu quả.

d) Tổ chức thực hiện:

* Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu HS sắp xếp các bước ứng phó sao cho phù hợp.

* Thực hiện nhiệm vụ: GV cho thời gian HS đọc và suy nghĩ về các gợi ý để làm bài tập.

* Tổ chức, điều hành: GV mời HS phát biểu câu trả lời.

* Kết luận, đánh giá: GV chia sẻ câu trả lời phù hợp nhất.

– Tình huống nguy hiểm là những tình huống có thể gây ra những tổn hại về thể chất, tinh thần cho con người và xã hội.

– Một số tình huống nguy hiểm thường gặp như: bão, lũ, dông, sét, đuối nước, cháy nổ, bắt cóc, xâm hại,...

– Để ứng phó với tình huống nguy hiểm, cần phải thật bình tĩnh, suy nghĩ thật kỹ, tìm kiếm sự hỗ trợ và các cách ứng phó phù hợp, an toàn nhất. Khi gặp tình huống nguy hiểm khó có thể đối đầu, cần trốn chạy, kêu cứu. Sau đó, tìm cách để lại dấu vết, thông tin để báo cho người thân, công an và người xung quanh.

– Một số trường hợp bắt cóc, xâm hại,... cần nhắc đánh thật mạnh vào chỗ hiểm của kẻ xấu nếu có thể để bảo vệ mình.

– Nếu cảm thấy sự an toàn của bản thân hay của người khác bị đe dọa, em có thể gọi điện thoại:

+ Tổng đài Quốc gia bảo vệ trẻ em: 111

+ Yêu cầu trợ giúp khẩn cấp, tìm kiếm cứu nạn toàn quốc: 112

+ Cảnh sát: 113

+ Phòng cháy chữa cháy: 114

+ Cứu thương: 115

+ Đường dây nóng hỗ trợ trẻ em: 18001507

Hoặc báo trực tiếp, gọi điện đến người thân, bạn bè em tin cậy nhất.

3. HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

Nhiệm vụ 1. Xử lý tình huống

a) Mục tiêu: Giúp HS hiểu được các cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm.

b) Nội dung: Em hãy nêu cách ứng phó với một số tình huống giả định trong SGK tr. 30.

c) Sản phẩm: HS chọn được những cách ứng phó phù hợp với một số tình huống giả định.

– Nhận được thư đe dọa từ một người lạ: báo ngay cho người lớn để nhận được sự giúp đỡ (bố mẹ, thầy cô, cơ quan chức năng,...).

– Phát hiện có người lạ đi theo mình trên đoạn đường vắng: nhanh chóng nhờ sự giúp đỡ từ người đi đường hoặc điện thoại báo cho người thân.

– Phát hiện mình có thể nguy hiểm vì người lạ trong thang máy có dấu hiệu đáng ngờ: gọi điện báo cho người thân hoặc sử dụng nút liên lạc với bảo vệ trong thang máy để nhờ sự giúp đỡ.

d) Tổ chức thực hiện:

* Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu HS nêu cách ứng phó với một số giả định trong SGK tr. 30.

* Thực hiện nhiệm vụ: GV cho thời gian HS làm bài tập.

* Tổ chức, điều hành:

– GV mời HS phát biểu suy nghĩ.

– GV lắng nghe và chốt câu trả lời phù hợp.

* Kết luận, đánh giá: GV góp ý và đặt câu hỏi.

Nhiệm vụ 2. Sắm vai

a) Mục tiêu: Giúp HS rèn luyện hành động ứng phó với tình huống nguy hiểm trong cuộc sống hằng ngày.

b) Nội dung: Em hãy sắm vai tập giải quyết các tình huống trong SGK tr. 30.

c) Sản phẩm: Khả năng luyện tập cách thức ứng phó với tình huống nguy hiểm trong cuộc sống.

Tình huống 1: Không trú mưa ở những gốc cây vì nguy cơ cao sẽ bị sét đánh, hãy trú mưa ở những mái hiên nhà hoặc cửa hàng,...

Tình huống 2: Xác nhận thông tin với bố bằng điện thoại hoặc nhờ sự giúp đỡ của người đi đường.

Tình huống 3: Bình tĩnh thương lượng, bỏ chạy hoặc chấp nhận bỏ của để đảm bảo an toàn cho bản thân.

d) Tổ chức thực hiện:

GV có thể chọn một trong 2 cách sau dựa trên tình huống HS lựa chọn.

Cách 1: Tổ chức HS hoạt động cá nhân.

* Giao nhiệm vụ: GV mô tả tình huống cụ thể.

* Thực hiện nhiệm vụ: GV dành cho HS thời gian suy nghĩ.

* Tổ chức, điều hành:

– GV mời HS phát biểu cách ứng xử trong từng tình huống.

– GV đặt câu hỏi khơi gợi cảm xúc, suy nghĩ của HS.

* Kết luận, đánh giá: GV nhận xét, đánh giá.

Cách 2: Tổ chức hoạt động nhóm.

* Giao nhiệm vụ: GV chia lớp thành 3 nhóm tương ứng với 3 tình huống trong hoạt động này.

* Thực hiện nhiệm vụ: GV phân công mỗi nhóm cử một đại diện bốc thăm chọn tình huống.

* Tổ chức, điều hành:

– Các nhóm thảo luận cách xử lý tình huống được giao.

– Sau 5 phút thảo luận, GV lần lượt mời từng nhóm lên sắm vai xử lý tình huống.

– GV đặt câu hỏi khơi gợi cảm xúc, suy nghĩ của HS: cả về cách ứng xử tình huống, về tình huống.

* Kết luận, đánh giá: GV nhận xét, đánh giá.

Nhiệm vụ 3. Thảo luận nhóm

a) Mục tiêu: Giúp HS hiểu các tình huống nguy hiểm thường gặp và cách ứng phó.

b) Nội dung: Em hãy thảo luận và chia sẻ với các bạn về những tình huống nguy hiểm thường gặp ở trong trường học, ngoài đường phố, ở nhà và cách ứng phó với chúng.

c) Sản phẩm: Khả năng luyện tập ứng phó với các tình huống nguy hiểm thường gặp trong cuộc sống:

– Ở nhà: rò rỉ khí ga, điện,...

– Ở trường: bắt nạt, trò chơi nguy hiểm, leo trèo,...

– Xã hội: cảm dỗ, bắt cóc, đe dọa,...

d) Tổ chức thực hiện:

* Giao nhiệm vụ: GV chia nhóm 2 yêu cầu HS thảo luận về những tình huống nguy hiểm thường gặp ở những trường học, ngoài đường phố, ở nhà và cách ứng phó với chúng.

* Thực hiện nhiệm vụ: GV dành cho các nhóm thời gian suy nghĩ và thảo luận.

* Tổ chức, điều hành: GV mời HS đại diện các nhóm phát biểu câu trả lời.

* Kết luận, đánh giá: GV nhận xét, đánh giá.

4. HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: Giúp HS vận dụng một cách sáng tạo những kiến thức ứng phó với những tình huống nguy hiểm trong cuộc sống hằng ngày.

b) Nội dung: Hãy lên danh sách các vật dụng cần thiết để ứng phó với các tình huống nguy hiểm và đề xuất với bố mẹ trang bị cho gia đình (ví dụ: dụng cụ phòng cháy chữa cháy, tủ thuốc y tế, găng tay làm vườn, ủng, thuốc xịt muỗi,...).

c) Sản phẩm: Vận dụng sáng tạo cách thức ứng phó tình huống nguy hiểm trong cuộc sống hằng ngày để lập một danh sách các vật dụng cần thiết để ứng phó với các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống: dụng cụ phòng cháy chữa cháy, tủ thuốc y tế, găng tay làm vườn, ủng, thuốc xịt muỗi,... Ngoài ra cần trang bị những kĩ năng ứng phó với một số tình huống nguy hiểm cụ thể (động đất, sạt lở núi, đuối nước, cháy nổ,...).

d) Tổ chức thực hiện:

* Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu HS về nhà thực hiện bài tập sau:

– Em hãy lên danh sách các vật dụng cần thiết để ứng phó với các tình huống nguy hiểm và đề xuất với bố mẹ trang bị cho gia đình (ví dụ: dụng cụ phòng cháy chữa cháy, tủ thuốc y tế, găng tay làm vườn, ủng, thuốc xịt muỗi,...).

– Sưu tầm các kĩ năng ứng phó với một số tình huống nguy hiểm cụ thể. (Ví dụ: động đất, sạt lở núi, đuối nước, cháy nổ,...).

* Thực hiện nhiệm vụ: GV yêu cầu HS tập trung giải quyết từng ý cụ thể của yêu cầu. Khai thác các nội dung có liên quan đến các dấu hiệu nhận diện tình huống nguy hiểm và các bước xử lí.

* Tổ chức, điều hành: GV mời 1–2 HS chia sẻ trước lớp sau khi thực hiện bài tập ở nhà.

* Kết luận, đánh giá: GV nhận xét, đánh giá và kết luận.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI HỌC

Qua bài kiểm tra, quan sát thái độ, hành vi của HS để đánh giá:

1. Hoàn thành tốt: Nêu được đầy đủ khái niệm tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em. Liệt kê được các cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm. Thực hành được cách ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn. Đánh giá HS ở mức hoàn thành tốt khi có điểm số trên 7 điểm.

2. Hoàn thành: Nêu được khái niệm tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em nhưng còn chưa đầy đủ. Liệt kê được một số cách cơ bản để ứng phó với một số tình huống nguy hiểm. Thực hành được một số cách ứng phó trước các tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn. Đánh giá HS ở mức hoàn thành khi có điểm số từ 5 đến 7 điểm.

3. Chưa hoàn thành: Chưa nêu được khái niệm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em. Chưa liệt kê được các cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm. Chưa thực hành được cách ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn. Đánh giá HS ở mức chưa hoàn thành khi điểm số dưới 5 điểm.